

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 88/2021/HS-ST

Ngày 26-11-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Th1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Văn Đê;

Ông Phạm Văn Lịch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Th1 Long – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021; Thông báo mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số 01/TB-TA ngày 14 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; nơi sinh, nơi cư trú: Xóm 11, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; Đoàn, Đảng: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Chính Hội (đã chết) và bà Nguyễn Thị Cài, sinh năm 1940; anh chị em ruột: 06 người, bị cáo là thứ tư; vợ: Chị Phạm Thị Ngân (đã ly hôn); con: 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/10/2021 đến nay.

- Bị hại:

1. Ông Trần Thanh X, sinh năm 1953 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của ông X:

+ Chị Trần Thị M, sinh năm 1976; địa chỉ: Xóm 15, xã HN, huyện H, tỉnh Nam Định;

+ Chị Trần Thị Th, sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm 15, xã HN, huyện H, tỉnh Nam Định;

+ Anh Trần Khắc T1, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 15, xã HN, huyện H, tỉnh Nam Định;

+ Chị Trần Thị Thúy, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm 3, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

- *Người đại diện theo ủy quyền của chị M, chị Th, chị Thúy:* Anh Trần Khắc T1 (văn bản ủy quyền ngày 24 tháng 8 năm 2021).

2. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm 15, xã HN, huyện H, tỉnh Nam Định.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà H1:* Ông Trần Văn Ng, sinh năm 1965 và anh Trần Duy H2, sinh năm 1990. Cùng địa chỉ: Xóm 15, xã HN, huyện H, tỉnh Nam Định (văn bản ủy quyền ngày 23 tháng 10 năm 2021).

- ***Người làm chứng:***

1. Anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1977;

2. Anh Mai Văn H3, sinh năm 1984.

(Tại phiên toà: Bị cáo, ông Ng, anh H2 có mặt; anh T1, anh Th1, anh H3 vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 50 phút ngày 11/6/2021, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng FC điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON THACO, biển kiểm soát (BKS) 18C - 108.00, trên ca bin chở anh Nguyễn Văn Th1 (chủ xe) và cháu Nguyễn Việt Anh, thùng xe phía sau chở 08 sọt cá (tổng trọng lượng 865kg) đi trên tỉnh lộ 489 theo hướng từ huyện Giao Thủy đi huyện Hải Hậu. Khi đến khu vực ngã tư cầu ông Đông thuộc xóm 15, xã HN, huyện Hải Hậu, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, đi sang làn đường dành cho phương tiện đi ngược chiều nên đã va chạm với xe ô tô khách 16 chỗ hiệu FORD TRANSIT, BKS 29B - 414.02 do anh Mai Văn Hiệp điều khiển, sau đó xô vào ông Trần Thanh X cùng xe đạp đang dừng ở phía bên trái đường trục xã HN và tiếp tục xô vào bà Nguyễn Thị H1 đang ngồi bán hàng ở lề đường bên trái.

Hậu quả: Ông X tử vong tại chỗ; bà H1 bị thương đứt gân bánh chè, vỡ hờ phức tạp bánh chè gối trái được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội. 02 xe ô tô và xe đạp, phần mái tôn cửa hàng tạp hóa, 1 sọt hàng hóa bị hư hỏng, 01 cây xoài bị gãy ngang thân.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 37/21/TT ngày 21/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Trần Thanh X là đa chấn thương: Chấn thương sọ não; vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng trán hai bên; chấn thương hàm mặt: Gãy vỡ phức tạp xương gò má và xương hàm trên cả hai bên; chấn thương ngực, bụng: Gãy phức tạp toàn bộ các xương sườn cả hai bên; dập nát tim, phổi, gan; gãy phức tạp xương chậu cả hai bên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/21/TgT ngày 30/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bà Nguyễn Thị H1 là 20%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 29/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận:

- Giá trị thiệt hại do va chạm giao thông của 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT loại 16 chỗ, màu ghi vàng, BKS 29B – 414.02 là 31.920.000 đồng.

- Giá trị thiệt hại do va chạm giao thông của 01 xe ô tô tải có mui, nhãn hiệu FOTON THACO, màu xanh, BKS 18C – 108.00 là 101.370.000 đồng.

- Thiệt hại về tài sản khác gồm: 01 cây xoài trị giá 2.500.000 đồng; 04 sạp gỗ trị giá 400.000 đồng; các đồ vật tài sản khác (gồm bánh kẹo và xe đạp) tại thời điểm định giá giá trên thị trường là: 3.839.000 đồng; công sửa chữa và thiệt hại của mái tôn bị hư hỏng trị giá 3.430.000 đồng.

Tổng thiệt hại về tài sản là: 143.459.000 đồng.

Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp cho bị hại đã chết và bà H1 xác nhận việc bị cáo đã bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 77/CT-VKSHH ngày 07/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T Th1 khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như bản cáo trạng đã nêu. Người đại diện theo ủy quyền của bà H1 vẫn xác nhận việc bị cáo đã bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, người đại diện theo ủy quyền của bà H1 trình bày yêu cầu bổ sung như sau: Căn cứ thiệt hại xảy ra, bà H1 yêu cầu được bồi thường dân sự với tổng số tiền 195.000.000đ. Quá trình điều tra, bà H1 đã nhận từ bị cáo số tiền bồi thường là 70.000.000đ, bà H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nH2 yêu cầu anh Nguyễn Văn Th1 – chủ xe tải BKS 18C - 108.00 phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 125.000.000đ cho bà H1. Kèm theo yêu cầu, đại diện theo ủy quyền của bà H1 giao nộp cho Tòa án các

giấy tờ tài liệu liên quan đến thu nhập của bà H1, người chăm sóc bà H1 và các tài liệu, hóa đơn chứng từ liên quan đến quá trình điều trị của bà H1. Anh Th1 là chủ xe không đến tham gia phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù nH2 cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của ông X và đại diện theo ủy quyền của bà H1 đều đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo không đề nghị giải quyết. Đối với các yêu cầu dân sự khác của bà H1: Do quá trình điều tra, bà H1 chưa yêu cầu, đến nay chưa đủ các điều kiện để giải quyết trong cùng vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng một vụ việc khác.

Tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bà H1 không tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và thực sự ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội học tập, lao động, phụ giúp kinh tế gia đình, chăm sóc mẹ già và nuôi các con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa được chứng minh bằng lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại đã chết, bị hại bà H1, người

làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 11/6/2021, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải BKS 18C – 108.00 trên tỉnh lộ 489 theo hướng từ huyện Giao Thủy đi huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Khi đến khu vực ngã tư thuộc xóm 15, xã HN, huyện Hải Hậu, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, đi sang làn đường dành cho phương tiện đi ngược chiều nên đã va chạm với xe ô tô khách loại 16 chỗ BKS 29B – 414.02 do anh Mai Văn Hiệp điều khiển, sau đó xô vào ông Trần Thanh X đang dắt xe đạp dừng ở phía bên trái đường, tiếp tục xô vào bà Nguyễn Thị H1 đang ngồi bán hàng ở lề đường bên trái và xô vào cây xoài, quán tạp hóa của bà H1 ở lề đường. Hậu quả: Ông X tử vong tại chỗ, bà H1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20%; 02 xe ô tô của anh Th1 và anh Hiệp, xe đạp của ông X, một số tài sản của bà H1 bị hư hỏng.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu Th1 tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Toà án nhân dân huyện Hải Hậu để xét xử với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Mặc dù không cố ý nH2 do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và đi sang làn đường dành cho phương tiện đi ngược chiều nên Nguyễn Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 1, Điều 5 Thông tư số 31/19/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải gây hậu quả nghiêm trọng, làm một người chết, một người bị thương, thiệt hại một số tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã kịp thời khắc phục hậu quả nên đến nay, đại diện hợp pháp cho bị hại đã chết và bị hại bà H1, đại diện theo ủy quyền của bà H1 đều không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng “Huân chương kháng chiến hạng Nhì”; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (đã ly hôn và đang phải chăm sóc mẹ già, nuôi con nhỏ) nên bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới; đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Hậu quả sau va chạm xảy ra nằm ngoài ý muốn của bị cáo nên lỗi của bị cáo được xác định là lỗi vô ý. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự Ng khai báo, tự Ng bồi thường, kịp thời khắc phục hậu quả được người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị hại chấp nhận, xin giảm nhẹ hình phạt. Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương như đề nghị của bị cáo, đại diện bị hại, kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự vừa đảm bảo được mục đích của hình phạt đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với những trường hợp nhất thời phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm”. Xét bị cáo là lao động chính trong gia đình, đã ly hôn, hiện đang phải nuôi 02 con nhỏ cùng mẹ già yếu nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T tự Ng bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản cho gia đình ông X số tiền 100.000.000 đồng; bà H1 số tiền 70.000.000 đồng. Bị cáo không yêu cầu anh Th1 chủ xe phải cùng chịu trách nhiệm đối với số tiền bị cáo đã bỏ ra bồi thường. Đại diện hợp pháp của ông X và bà H1 đã nhận số tiền trên, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với yêu cầu khác của bà H1 và đại diện theo ủy quyền của bà H1, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại đơn đề nghị ghi ngày 20-8-2021, ông Trần Văn Ng chồng của bị hại bà Nguyễn Thị H1 trình bày các nội dung: Đã nhận số tiền bồi thường, khắc phục hậu quả từ bị cáo T số tiền 70.000.000đ, không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường dân sự; đối với thiệt hại còn lại, gia đình sẽ yêu cầu chủ xe là anh Nguyễn Văn Th1 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường.

Biên bản ghi lời khai lập ngày 24-8-2021 tại cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu: Ông Trần Văn Ng, bà Nguyễn Thị H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự và không yêu cầu gì khác, không trình bày thêm các yêu cầu cụ thể đối với chủ phương tiện là anh Th1.

Ngày 23-10-2021, sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử, trước ngày Tòa án mở phiên tòa, bà H1 có đơn đề nghị yêu cầu Tòa án buộc anh Th1 là chủ phương tiện phải bồi thường số tiền thiệt hại còn lại là 125.000.000đ; công nhận đã nhận số tiền bồi thường 70.000.000đ từ bị cáo T, không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

Như vậy, mặc dù theo quy định của pháp luật, bà H1 có thiệt hại từ nguồn nguy hiểm cao độ, được quyền yêu cầu chủ phương tiện hoặc người trực tiếp gây thiệt hại phải bồi thường dân sự nH2 do quá trình điều tra, bà H1 cùng chồng là ông Ng không xác định thiệt hại cụ thể, chưa thể hiện yêu cầu bồi thường các khoản cụ thể đối với chủ phương tiện là anh Th1, chấp nhận mức bồi thường số tiền 70.000.000đ từ bị cáo T, không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Cơ quan điều tra không đưa anh Th1 vào tham gia tố tụng với tư cách bị đơn dân sự. Sau khi Tòa án ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bà H1 mới có yêu cầu bồi thường đối với anh Th1. Đến nay, mặc dù bà H1 đã nộp bổ sung một số tài liệu chứng cứ có liên quan nH2 anh Th1 không đến làm việc, chưa có ý kiến về việc bà H1 yêu cầu nên chưa có đủ điều kiện để Tòa án giải quyết. Hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của bà H1 vẫn giữ yêu cầu anh Th1 chủ xe phải bồi thường số tiền 125.000.000đ mà không yêu cầu bị cáo nên bị cáo không có nghĩa vụ phải bồi thường thêm cho bà H1. Như vậy, bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường đối với các bị hại. Xét thấy, việc xét xử đối với hành vi vi phạm của bị cáo không bị ảnh hưởng bởi yêu cầu bồi thường dân sự mới phát sinh của bà H1. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tách yêu cầu dân sự của bà H1, không giải quyết trong cùng vụ án, hướng dẫn bà H1 làm đơn khởi kiện vụ án dân sự về việc “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” là phù hợp với quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự và các quy định khác của pháp luật về dân sự.

[9] Xử lý vật chứng:

Chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON THACO, biển kiểm soát 18C – 108.00 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Th1; chiếc xe ô tô khách nhãn hiệu FORD TRANSIT, biển kiểm soát 29B – 414.02 là tài sản hợp pháp của anh Mai Văn Hiệp; chiếc xe đạp nữ màu trắng nhãn hiệu VIETLONG là tài sản hợp pháp của bị hại ông Trần Thanh X (đã chết). Những vật chứng trên đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Anh Th1, anh Hiệp và người đại diện hợp pháp cho bị hại đã chết – anh Trần Khắc T1 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường thiệt hại nên Cơ quan

điều tra đã trả xe cho anh Th1, anh Hiệp và anh T1 quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

[10] Anh Mai Văn Hiệp điều khiển xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT loại 16 chỗ ngồi, biển kiểm soát 29B – 414.02, dung tích 2402m³ có giấy phép lái xe theo quy định, đi từ đường nhánh đến NH2 đã chủ động giảm tốc độ xuống 7,5km/h, thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô do anh Hiệp điều khiển đã vào ngã tư, không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Hiệp là phù hợp.

[11] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù NH2 cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại bà H1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự Ng thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Hải Hậu;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Giao Thịnh;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hòe

TH1 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Đê

Phạm Văn Lịch

Ngô Thị Hòe

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Hải Hậu;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Giao Thịnh;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hòe

TH1 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Đê

Phạm Văn Lịch

Ngô Thị Hòe

